**TRI THỨC TIẾNG VIỆT**

**MỞ RỘNG THÀNH PHẦN CHÍNH CỦA CÂU BẰNG CỤM TỪ**

**I. Thành phần chính của câu, cấu tạo của những thành phần chính và các loại cụm từ.**

***1. Thành phần chính của câu, cấu tạo của những thành phần chính***

a.

 – Gà / gáy

– Hoa/ nở

**CN**(DT) **VN**(ĐT)

*=> CN cấu tạo là danh từ, VN thường là động từ, tính từ.*

b.

- Con gà nhà tôi/ gáy rất to

 **CN** (CDT) **VN** (CĐT)

- Những bông hoa cúc/ nở vàng rực cả khu vườn.

  **CN** (CDT) **VN** (CĐT)

***2. Đặc điểm các loại cụm từ:***

a. Cụm danh từ: do danh từ ở phần trung tâm kết hợp với một số từ ngữ tạo thành.

VD: Bông hoa -> Những bông hoa cúc

b. Cụm tính từ: thường làm vị ngữ trong câu. CTT do tính từ kết hợp với với một số từ ngữ tạo thành

VD: chăm chỉ-> rất chăm chỉ

c. Cụm động từ: thường làm vị ngữ trong câu. Cụm tính từ do tính từ với một số từ ngữ tạo thành.

VD: Gáy-> gáy rất to

**II.** **Cách mở rộng thành phần chính của câu bằng cụm từ.**

1. **Ví dụ**
2. **Ví dụ 1:**

- Gà / gáy

- Con gà nhà tôi/ gáy rất to

 **CN** (CDT) **VN** (CĐT)

=>*Biến chủ ngữ hoặc vị ngữ của câu từ một từ thành một cụm từ, có thể là cụm danh từ, cụm động từ hoặc cụm tính từ.*

1. **Ví dụ 2:**
* Chim Sơn ca /đang hót
* CN (CDT) VN(CĐT)
* Những chú chim Sơn ca xinh
* CN (CDT)
* xắn / đang hót véo von trên cành cây VN(CĐT)

*=>Biến chủ ngữ, vị ngữ của câu từ cụm từ có thông tin đơn giản thành cụm từ có những thông tin cụ thể, chi tiết hơn.*

*\* Lưu ý: Có thể mở rộng chủ ngữ hoặc vị ngữ hoăc cả chủ ngữ lẫn vị ngữ của câu.*

1. **Tác dụng***:*
* *Việc mở rộng thành phần chính của câu bằng cụm từ làm cho thông tin của câu trở nên chi tiết rõ rang. Đó là lí do khiến CN, VN trong câu thường là cụm từ.*

**VIẾT**

**KỂ LẠI MỘT TRẢI NGHIỆM CỦA BẢN THÂN**

***I. Tìm hiểu bài văn mẫu*** :

Kể lại một trải nghiệm của bản thân

\* Ngôi kể: ngôi kể thứ nhất : Tôi

\*Bố cục

- Đoạn 1 : Giới thiệu sơ lược về trải nghiệm

- Đoạn 2,3,4:Tập trung kể các sự việc chính:

 Đoạn 5: Nêu cảm xúc của bản thân

\**Liệt kê các sự việc chính trong câu chuyện .*

-Làng tôi có con sông, chúng tôi thường rủ nhau tắm sông.

-Buổi trưa hôm ấy, sau khi đá bóng, đám trẻ rủ nhau ra sông tắm và nảy ra ý định tổ chức cuộc thi bơi giữa đám trẻ trong và ngoài làng.

-Tôi nhận lời thách đấu, đã bơi nhanh và khi nhận ra đã bơi khá xa bờ.

-Bỗng bắp chân bị chuột rút và đau đớn, tôi sợ hãi tột độ.

-Một người làng đi câu cá gần đấy đã nghe tiếng kêu, nhanh chóng bơi ra và đưa tôi vào bờ.

-Tôi rút ra bài học chỉ nên bơi lội ở nơi an toàn, có sự giám sát của người lớn.

*\* Một số chi tiết có sử dụng yếu tố miêu tả:*

-Vào mùa hè, nước sông thường cạn nên chúng tôi tung tăng bơi lội, trêu đùa rộn rã cả một góc sông.

-Trận đấu diễn ra vô cùng căng thẳng, gay cấn, quyết liệt.

-Tôi cố ngôi lên mặt nước để kêu cứu nhưng càng vùng vẫy tôi lại càng chìm nhanh hơn và không thể thở được.

=>Việc sử dụng yếu tố miêu tả giúp cho bài văn thêm sinh động, hấp dẫn, cuốn hút người đọc.

**\* Bài học :** Nhân vật “tôi” đã nhận ra sau trải nghiệm ấy là bài học sâu sắc, cần nghe lời người lớn và chỉ nên bơi lội ở nơi an toàn, có sự giám sát của người lớn.

***II. Yêu cầu với đối bài văn kể lại một trải nghiệm***

- Được kể từ người kể chuyện ngôi thứ nhất.

- Giới thiệu được trải nghiệm đáng nhớ.

- Tập trung vào sự việc đã xảy ra.

- Thể hiện được cảm xúc của người viết trước sự việc được kể.

***III. Các bước tiến hành ( SGK/105)***

**1.Trước khi viết**

\* Lựa chọn đề tài:

\* Tìm ý

\* Lập dàn ý

**MB:** Không gian thời gian xảy ra câu chuyện ,Cảm xúc

**TB:**

-Địa điểm và thời điểm xẩy ra câu chuyện ,nhân vật ….

-Sự kiện thứ nhất …..cảm xúc

-Sự kiện thứ hai …..cảm xúc

-Sự kiện thứ ba …..cảm xúc

**KB:**

**-**Ý nghĩa của trải nghiệm

-Bài học kinh nghiệm

**2. Viết bài**

**3. Chỉnh sửa bài viết**